TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨNG LIÊM** TỈNH VĨNH LONG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2021/QĐST-DS	*Vũng Liêm, ngày 20 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 284/2020/TLST-DS ngày 10 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông **Nguyễn Văn C** (tên thường gọi: **B**) – sinh năm: 1950 .
- *Bị đơn*: Chị **Lê Thị Thúy L** – sinh năm: 1981 .
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1/ Anh **Nguyễn Trung T** – sinh năm: 1980.

Người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Trung T là chị Lê Thị Thúy L (theo văn bản ủy quyền ngày 30/11/2020).

2/ Bà **Nguyễn Thị N** - sinh năm: 1959.

Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị N là ông Nguyễn Văn C (theo văn bản ủy quyền ngày 25/11/2020).

Tất cả cùng địa chỉ cư trú: ấp K, xã T, huyện V, tỉnh V.

2/. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Lê Thị Thúy L và anh Nguyễn Trung T có chị L là người đại diện theo ủy quyền và ông Nguyễn Văn C, bà Nguyễn Thị N có ông C là người đại diện theo ủy quyền tự nguyện thỏa thuận và thống nhất là chị Lê Thị Thúy L và anh Nguyễn Trung T phải có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị N số tiền nợ vay vốn là 175.000.000 đồng (Một trăm bảy mươi lăm triệu đồng) và tiền lãi là 25.000.000đ (Hai mươi lăm trăm triệu đồng), số tiền nợ trong hợp đồng góp hụi là

7.000.000đ (Bảy triệu đồng). Tổng cộng là 207.000.000đ (Hai trăm lẻ bảy triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Lê Thị Thúy L và anh Nguyễn Trung T phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 5.175.000đồng (Năm triệu một trăm bảy mươi lăm ngàn đồng).

Ông Nguyễn Văn C là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí Tòa án theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 quy định án phí và lệ phí tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Vĩnh Long;*
- *VKSND huyện Vũng Liêm;*
- *Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Mỡn